

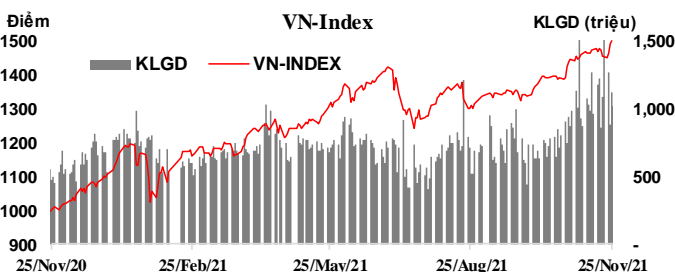
Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	0.67	0.00	0.14	0.00	3Y	0.67	0.002
1W	0.78	0.00	0.18	0.00	5Y	0.78	0.004
2W	0.88	0.00	0.22	0.00	7Y	1.12	0.003
1M	1.16	-0.02	0.30	-0.01	10Y	2.09	0.005
2M	1.43	-0.03	0.37	0.00	15Y	2.35	0.000
3M	1.58	-0.02	0.49	0.03			
6M	1.86	0.00	0.76	0.04			
9M	2.43	0.02	1.11	0.06			
1Y	2.97	0.00	1.17	0.05			

Nguồn: Reuters

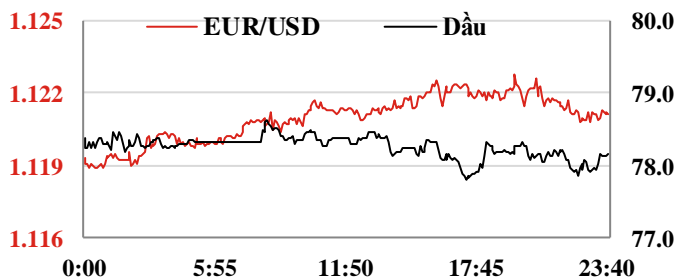
Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bom/hút rỗng	KL lưu hành
25-11-21	1	91	2.50	5,000	-	-	-	-
24-11-21	1	91	2.50	5,000	-	-	-	-
23-11-21	1	91	2.50	5,000	-	-	-	-

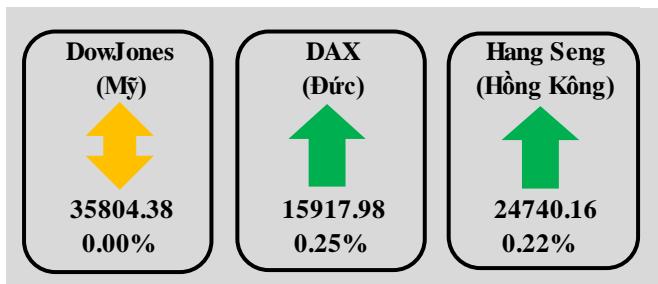
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1500.81	459.67	114.61
%/ngày	0.80%	0.90%	-0.03%
%/31/12/2020	35.96%	126.3%	53.9%
KLGD (tr.đ.vị)	1014.18	106.57	87.0
GTGD (tỷ đ)	31799.88	3124.65	2006.22
NĐINN mua (tỷ đ)	1500.29	22.84	0.76
NĐINN bán (tỷ đ)	2450.23	44.79	0.34


Tin trong nước ngày 25/11

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 25/11, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.147 VND/USD, tiếp tục tăng 06 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 22.650 VND/USD. Tỷ giá bán được niêm yết ở mức 23.791 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 22.672 VND/USD, giảm trở lại 13 đồng so với phiên 24/11. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 20 đồng ở chiều mua vào trong khi giảm 20 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.400 VND/USD và 23.430 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 25/11, lãi suất chào bình quân LNH VND đi ngang ở các kỳ hạn ngắn trong khi giảm 0,02 đpt ở kỳ hạn 1M so với phiên trước đó, cụ thể: ON 0,67%; 1W 0,78%; 2W 0,88 và 1M 1,16%. Tương tự, lãi suất chào bình quân LNH USD không thay đổi ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ giảm trở lại 0,01 đpt ở kỳ hạn 1M, giao dịch tại: ON 0,14; 1W 0,18%; 2W 0,22%, 1M 0,30%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng ở các kỳ hạn ngắn trong khi giữ nguyên ở kỳ hạn 15Y, cụ thể: 3Y 0,67%; 5Y 0,78%; 7Y 1,12%; 10Y 2,09%; 15Y 2,35%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN tiếp tục chào thầu 5.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 91 ngày, lãi suất ở mức 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu, không có khối lượng lưu hành trên kênh này.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, thị trường tiếp tục tích cực, nhiều cổ phiếu tăng mạnh, đặc biệt nhóm cổ phiếu chứng khoán và bất động sản. Chốt phiên, VN-Index tăng 11,94 điểm (+0,80%) lên 1.500,81 điểm, tiếp tục lập kỷ lục mới của chỉ số; HNX-Index tăng 4,09 điểm (+0,90%) lên 459,67 điểm; UPCoM-Index giảm nhẹ 0,04 điểm (-0,03%) xuống 114,61 điểm. Thanh khoản thị trường giảm mạnh với tổng giá trị giao dịch đạt trên 31.900 tỷ VND. Khối ngoại bán ròng trên 971 tỷ VND trên cả ba sàn.
- Liên Bộ Công Thương – Tài chính vừa thông báo điều chỉnh giảm giá xăng, dầu áp dụng từ ngày 25/11/2021.** Cụ thể, xăng E5RON92 có giá là 22.917 đồng/lít, giảm 752 đồng/lít, xăng RON95-III niêm yết 23.902 đồng/lít, giảm 1.094 đồng/lít. Dầu diesel 0.05S có giá 18.382 đồng/lít, giảm 334 đồng/lít; dầu hỏa 17.197 đồng/lít, giảm 440 đồng/lít; dầu mazut 180CST 3.5S có giá 16.477 đồng/kg, giảm 344 đồng/kg. Liên Bộ cho biết đã trích lập Quỹ BOG đối với xăng RON95 ở mức 300 đồng/lít, dầu diesel ở mức 150 đồng/lít, dầu hỏa ở mức 300 đồng/lít, dầu mazut ở mức 500 đồng/kg, không trích lập Quỹ BOG đối với mặt hàng xăng E5RON92. Đồng thời, chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu đối với mặt hàng xăng E5RON92 ở mức 300 đồng/lít, các mặt hàng xăng dầu khác không chi.



	25 Nov 21	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	96.77	-0.10%	1.29%	7.60%
USD/CNY	6.39	-0.09%	0.01%	-2.13%
USD/EUR	0.89	-0.08%	1.45%	8.99%
USD/JPY	115.35	-0.05%	0.97%	11.73%
USD/KRW	1190.16	0.12%	0.66%	9.75%
USD/SGD	1.37	-0.04%	0.83%	3.54%
USD/TWD	27.79	-0.01%	0.02%	-1.01%
USD/THB	33.38	0.06%	2.49%	11.12%
USD/VND Trung tâm	23147	0.03%	0.13%	0.07%
USD/VND LNH	22672	-0.06%	0.10%	-1.80%
USD/VND tự do	23400	0.09%	0.21%	0.43%
Vàng	1788.45	0.00%	-3.77%	-5.70%
Dầu	78.39	0.00%	-0.78%	61.56%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.0000	-0.0735		
SW	0.0743	-0.0014		
1M	0.0930	0.0014	0.3000	0.0000
2M	0.1425	0.0004		
3M	0.1756	-0.0046	0.4364	0.0000
6M	0.2591	0.0081	0.5932	0.0000
1Y	0.4716	0.0258	0.0000	0.0000

Số liệu SIBOR ngày 24/11/2021

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	14/12/2021
Châu Âu	EUR	0,5%	0,00%	10/03/2016	16/12/2021
Anh	GBP	0,25%	0,10%	19/03/2020	16/12/2021
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	17/12/2021
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	07/12/2021

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

- Mỹ tiếp tục bổ sung nhiều công ty Trung Quốc vào danh sách đen.** Ngày 24/11, Bộ Thương mại Mỹ bổ sung 12 công ty của Trung Quốc trong lĩnh vực máy tính lượng tử, bán dẫn vào danh sách đen hạn chế nhập khẩu. Theo Bộ Thương mại Mỹ, các công ty này đã hỗ trợ quân đội Trung Quốc trong việc phát triển tàu ngầm. Chính quyền Tổng thống Mỹ Joe Biden trước đó luôn cảnh báo các doanh nghiệp trong việc hỗ trợ (dù không có chủ đích) các hoạt động quân sự Trung Quốc. Ở phía ngược lại, người phát ngôn của Đại sứ quán Trung Quốc tại Washington Liu Pengyu khẳng định Bắc Kinh kiên quyết phản đối các hành động của Chính phủ Mỹ nhắm vào các doanh nghiệp Trung Quốc thông qua việc phóng đại các khái niệm về an ninh quốc gia.
- GDP của nước Đức trong quý 3 được điều chỉnh thấp hơn so với sơ bộ.** Văn phòng Thống kê Liên bang Đức cho biết GDP của nước này chính thức tăng 1,7% q/q trong quý 3, điều chỉnh nhẹ so với mức 1,8% theo thống kê sơ bộ và cũng là dự báo của các chuyên gia. Tuy nhiên, GDP trong quý 3 vẫn tăng mạnh hơn so với mức tăng 1,6% q/q của quý trước đó. So với cùng kỳ năm 2020, GDP quý 3 của Đức tăng 2,5%. Nhìn chung, kinh tế quý vừa qua của nước này khởi sắc do tâm lý thị trường cải thiện, nhu cầu về tiêu dùng, sản xuất và việc làm cùng đi lên đáng kể. Mặc dù vậy, các ý kiến từ thị trường đang cho thấy sự bi quan chiếm ưu thế, nhiều tổ chức lớn dự báo các hoạt động kinh tế Đức sẽ trì trệ hơn trong quý 4 do dịch Covid-19 bùng phát trở lại.

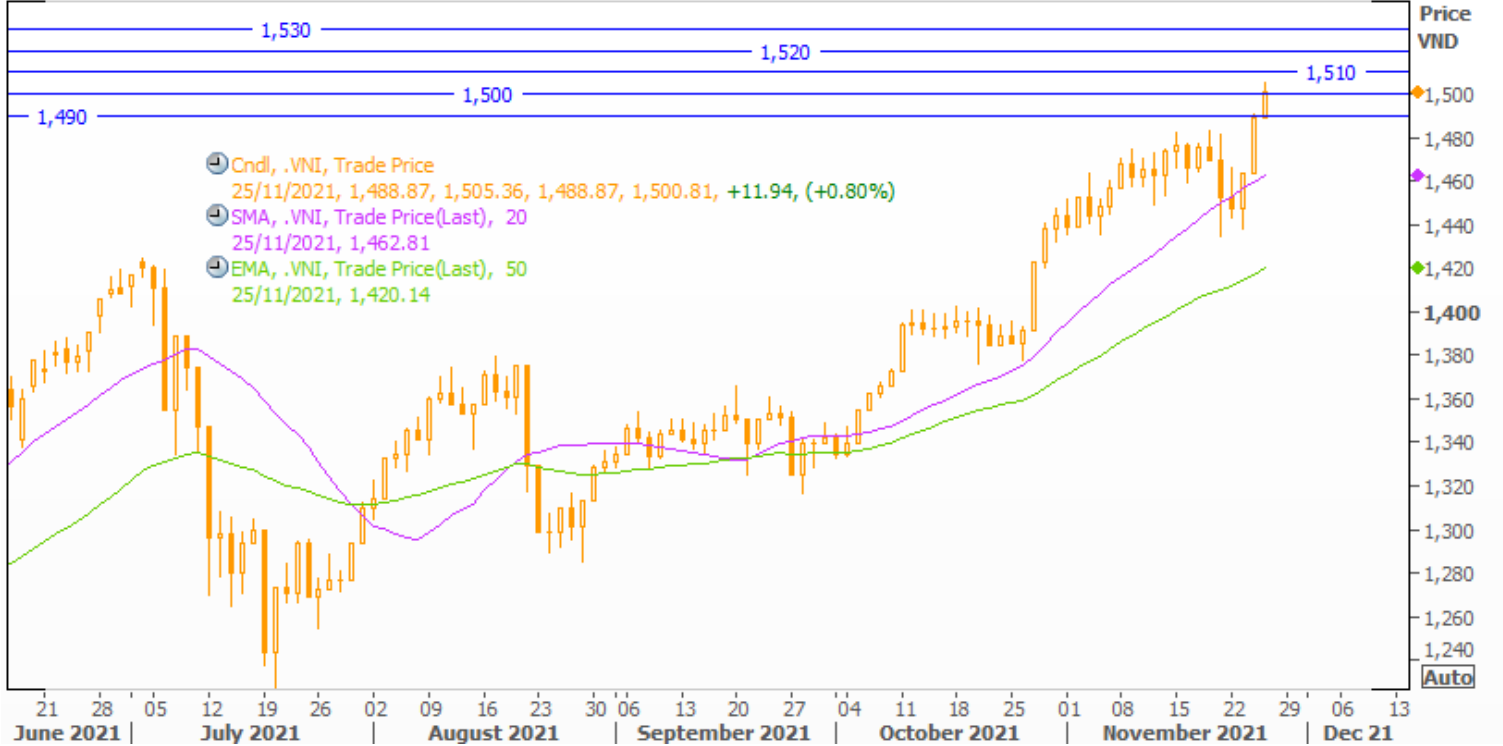
Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
25-11	2:00	***	Biên bản cuộc họp FOMC T10			
25-11	14:00	*	GDP chính thức Đức qq Q3	1.7	1.8	1.8
26-11	7:30	*	Doanh số bán lẻ Úc mm T10		2.2	1.3
26-11	14:00	*	Chỉ số giá nhập khẩu Đức mm T10		2.0	1.3

VN-INDEX

Daily .VNI

16/6/2021 - 14/12/2021 (HAN)



VN-Index tăng mạnh lên mức 1500,81 điểm. VN-Index vẫn đang di chuyển trong sóng tăng và việc vượt qua ngưỡng tâm lý 1.500 điểm mở ra dư địa tăng mới cho thị trường.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.500 – 1.490

Ngưỡng kháng cự: 1.520 – 1.530

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: trangtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn